TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày 17/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Hà Thị Nhung.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vĩnh và ông Lê Đình Cự.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2023/TLST - HS ngày 28/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST - HS ngày 04/8/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 14/11/1991. Tại thôn H, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn M, con bà Nghiêm Thị K, Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 97/2017/HS-ST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Văn V 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Vui chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 22/9/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2023 đến ngày 01/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình.

Người chứng kiến:
1. Ông Trần Duy T, sinh năm 1973;
2. Ông Trần Duy X, sinh năm 1964;
Đều ở địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bị cáo,vắng mặt ông T, ông X)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 29/5/2023, V thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đến khu vực cầu Đ, thuộc xã M, huyện Đông Hưng để mua ma túy sử dụng cho bản thân; khi đi đến cầu Đ, V xuống xe đi bộ một mình gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang, không biết tên, địa chỉ mua 200.000 đồng được một gói ma túy, loại Hêrôin. V cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái, đi bộ tìm xe ôm để đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đang đi bộ trên trục đường thôn H, xã L, huyện Đông Hưng thì bị Cơ quan điều tra, Công an huyện Đông Hưng nghi ngờ V có liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Trần Duy T và ông Trần Duy X, V tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái 01 gói ma túy được gói bằng giấy kim loại màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. V khai là ma túy Hêrôin vừa mua về để sử dụng, tổ công tác quản lý, niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành kiểm tra người V không thu giữ, quản lý gì khác, Cơ quan điều tra mời người chứng kiến và dẫn giải V về trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đông Hưng tiến hành lập các biên bản theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra, Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn V tại thôn H, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình không phát hiện thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 784/KL-KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1323 gam *(Không phẩy một nghìn ba trăm hai mươi ba gam)* (Bút lục số 13);

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 76/CT-VKSĐH ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tốbị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, đồng thời áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo V phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa: Bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định Cáo trạng truy tố bị cáo về hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Khi nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định có tội, căn cứ xác định vô tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với Cáo trạng số 76/CT-VKSĐH ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 07 giờ 50 phút 29/5/2023 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đông Hưng, phù hợp với Kết luận giám định số 784/KL-KTHS(MT) ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Trần Duy X và ông Trần Duy T và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận:Khoảng 07 giờ ngày 29/5/2023 tại trục đường thôn H, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình,Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1323 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện Đông Hưng phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249.Tàng trữ trái phép chất ma túy

1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c. Heroin, cocain, methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11có khối lượng từ 0,1gam đến 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân không tốt, đã 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ kết án về tội trộm cắp tài sản, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng sau khi chấp hành xong bản án bị cáo không lấy đó là bài học tu dưỡng bản thân vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởngtình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]Về xử lý vật chứng:Số ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định

Về nguồn gốc ma tuý: Theo bị cáo Vui khai mua của người phụ nữ nhưng không biết, tên, địa chỉ cụ thể tại khu vực cầu Đình Thượng, xã Minh Tân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cơ quan điều tra không xác định được người này là ai nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2.Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51,Điều 38, Điều 50Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01(một) năm09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 29/5/2023.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1023gam(*Không phẩy một nghìnkhông trămhai mươi ba gam)* ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định,có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 28/7/2023.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáocó quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, ngày 17/8/2023.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyệnĐông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Q, huyện quỳnh Phụ, Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**